

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 21 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cẩm Thị Hồng Thanh

2. Ông Vũ Duy Khang

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Lữ Văn Minh
- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Sin Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 29 tháng 7 năm 1999, tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKTTT và chỗ ở hiện nay: Tổ x, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Sin Văn L, sinh năm 1972 và bà Lò Thị T, sinh năm 1981; Bị cáo có vợ là Lò Thị O, sinh năm 2000 và có 01 con, sinh năm 2021.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 29/11/2022 bị Tòa án nhân dân Quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” theo bản án số 22/2022/HSST.

Tiền sự: không;

Bị can bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Nhai từ ngày 29/11/2022 cho đến nay.

-Bị hại

- Anh Lương Văn C, sinh năm 1999. Trú tại: Bản t, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1986. Trú tại: Xóm 3, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Sìn Văn H: Bà Trần Bích Liên – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã tiếp nhận đơn tố giác tội phạm của anh Lường Văn C, sinh năm 1999, trú tại bản t, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Nội dung tố cáo: Sìn Văn H, sinh năm 1999 tại Tổ x, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên hỏi mượn điện thoại của anh, sau đó mang đi đâu không rõ, liên lạc không được. Do nghi ngờ H đã chiếm đoạt điện thoại của anh nên anh đã làm đơn đề nghị cơ quan Công an xác minh, giải quyết. Kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Sìn Văn H và anh Lường Văn C là bạn bè với nhau từ năm 2020 do cùng đi học lái xe với nhau tại Trường quân sự tỉnh Sơn La. Từ ngày 26/11/2022 Sìn Văn H từ nhà trên M, huyện M xuống giúp gia đình C thu hoạch sắn. Khoảng 07 giờ ngày 19/11/2022, C đi cắt cây chuối cho bò ăn, còn H ở nhà và ngồi chơi điện tử bằng điện thoại IPHONE XS 64G của C, H chơi điện tử được khoảng 20 phút thì nảy sinh ý định mang điện thoại đi bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng C và gia đình C không có ai ở nhà nên H đã mang điện thoại thuê xe ôm lên trung tâm huyện Quỳnh Nhai để bán điện thoại. Khi lên đến trung tâm huyện H đã vào cửa hàng điện thoại H bán chiếc điện thoại IPHONE XS 64G được 2.300.000đ, sau khi bán xong điện thoại H thuê xe ôm ra ngã ba C, huyện T để đón xe khách về tỉnh Điện Biên, khi đang chờ xe khách thì bị lực lượng Công an phát hiện và đưa về trụ sở Công an huyện Q để làm việc.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tạm giữ đồ vật, tài sản gồm:

- Số tiền 1.7575.000đ;
- 01 sim Nano, số 8984048000902840297, có chữ 4G Viettel;
- 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE XS, loại 64G, màu vàng gold, số IMEI 357235099440803, số IMEI 2: 35723509833000 (điện thoại đã qua sử dụng).

Ngày 29/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 218; 255 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Nhai định giá đối với chiếc điện thoại di động và sim điện thoại bị Sìn Văn H chiếm đoạt.

Tại kết luận giám định số 10/KL- HĐĐG ngày 30/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quỳnh Nhai kết luận: 01 chiếc điện thoại

màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE XS, loại 64G, màu vàng gold, số IMEI 357235099440803, số IMEI 2: 35723509833000 điện thoại đã qua sử dụng có giá là 6.200.000đ;

Tại kết luận số 11/KL- HĐĐG ngày 21/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Nhai kết luận: 01 sim Nano, số 8984048000902840297, có chữ 4G Viettel số thuê bao 0862.328.606 được đăng ký tên Lương Văn Chánh có giá 65.000đ.

Ngày 12/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai ra quyết định trưng cầu giám định số 75, đề nghị Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định đối với số tiền 1.757.000đ. Tại bản kết luận số 11/KL- KTHS ngày 15/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Bản cáo trạng số 04/CT- VKS – QN ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Sìn Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Sìn Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sìn Văn H mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2022 là ngày bắt giữ bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản của bị cáo, bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lương Văn C đã nhận được tài sản, không yêu cầu gì thêm. Vì vậy không xem xét đến trách nhiệm dân sự.

Đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho anh Vũ Văn H số tiền mua điện thoại của Sìn Văn H.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Sìn Văn H lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: 02 (Hai) vỏ phong bì đựng vật chứng đã bóc mở niêm phong. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098110 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai;

+01 (Một) phong bì của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng vụ Sìn Văn H, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài

sản, niêm phong hồi 11 giờ 10 phút ngày 29/12/2022, tại phòng PC09-Công an tỉnh Sơn La, + vỏ phong bì cũ gửi giám định. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 061066 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, cùng hai hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La. (phong bì bên trong có chứa số tiền 1.757.000đ).

Đề nghị truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 543.000đ. Đây là số tiền mà bị cáo bán điện thoại cho anh Hiền và đã sử dụng.

Về án phí: Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc hộ nghèo– Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sìn Văn H là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quan điểm bào chữa của luật sư Trần Bích Liên đối với bị cáo Sìn Văn H tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, giúp các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng xác định được các tình tiết của vụ án. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tiếp tục thể hiện sự thành khẩn khai báo của bản thân và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để ra một bản án phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân văn của pháp luật nước ta đối với người đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực giúp cơ quan điều tra tội phạm, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt là từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo, vì vậy đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Người bị hại: Anh Lương Văn C trình bày: Ngày 03 tháng 01 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã trả lại tài sản là 01 chiếc điện thoại kèm theo 01 thẻ sim cho anh rồi. Nay trước phiên tòa anh không đề nghị gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn H trình bày ngày 29/11/2022 anh có mua một chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE XS 64G với giá 2.300.000, khi trao đổi mua bán điện thoại, anh không quen, không biết Sìn Văn H và cũng không biết được điện thoại này của H do đâu mà có mà chỉ biết là H nói đây là tài sản của H, do cần tiền nên bán. Nay anh mới biết H đã lấy điện thoại của C mang bán cho anh. Số tiền anh bỏ ra mua của H là 2.300.000đ. Anh được biết là H sau khi bán điện thoại đã sử dụng hết 543.000đ, còn lại 1.757.000đ thì bị thu giữ. Anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho anh được nhận lại số tiền

1.757.000đ, còn 543.000đ thì anh không yêu cầu H trả nữa. Ngoài ra anh không yêu cầu gì thêm.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện: Ngày 29/11/2022 Sìn Văn H lợi dụng sự tín nhiệm, tin tưởng của anh Lường Văn C, H đã mượn chiếc điện thoại IPHONE XS, loại 64G, màu vàng gold, trong điện thoại chứa một sim điện thoại của Lường Văn C, sau đó nảy sinh ý định và chiếm đoạt số tài sản trên của anh C mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Số tài sản H chiếm đoạt có trị giá 6.265.000 đồng. Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Sìn Văn H đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 175 BLHS quy định:

1. “Người nào thực hiện một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại hoặc tài sản có giá trị đặc biệt về mặt tinh thần đối với người bị hại, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả;

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không nghề nghiệp, có mối quan hệ xã hội phức tạp. Để có tiền một cách nhanh chóng phục vụ nhu cầu cầu bản thân, bị cáo đã lợi dụng vào sự tin tưởng của người bị hại để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội trong khi chưa được xóa án tích "Tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, đồng thời áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Bị cáo Huỳnh đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng theo điểm s Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 174 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, gia đình bị thuộc hộ nghèo, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Bồi thường dân sự, vật chứng và các vấn đề khác:

- Về bồi thường dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, người bị hại: Anh Lương Văn C đã được trả lại tài sản là 01 chiếc điện thoại kèm theo 01 thẻ sim. Nay trước phiên tòa anh không đề nghị gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn H yêu cầu trả lại anh số tiền 1.757.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Sìn Văn H. Ngoài ra anh không yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu trên của anh Vũ Văn H là có căn cứ cần chấp nhận

[5] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Sìn Văn H lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: 02 (Hai) vỏ phong bì đựng vật chứng đã bóc mở niêm phong. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098110 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai;

+ 01 (Một) phong bì của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng vụ Sìn Văn H, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, niêm phong hồi 11 giờ 10 phút ngày 29/12/2022, tại phòng PC09-Công an tỉnh Sơn La+ vỏ phong bì cũ gửi giám định. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong

bì được dán đè giấy niêm phong số 061066 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, cùng hai hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

Tuyên trả cho anh Vũ Văn H số tiền 1.757.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Truy thu số tiền 543.000 đồng do phạm tội mà có của bị cáo Sìn Văn H vào ngân sách nhà nước.

Vì vậy cần tuyên tịch thu tiêu hủy, tịch thu xung quỹ nhà nước và truy thu số tiền bị cáo đã tiêu sài và trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo điểm a, b khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc hộ nghèo— Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sìn Văn H là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sìn Văn H phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Sìn Văn H 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/11/2022)

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Sìn Văn H lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: 02 (Hai) vỏ phong bì đựng vật chứng đã bóc mở niêm phong. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098110 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai; 01 (Một) phong bì của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng vụ Sìn Văn H, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, niêm phong hồi 11 giờ 10 phút ngày 29/12/2022, tại phòng PC09-Công an tỉnh Sơn La; vỏ phong bì cũ gửi giám định. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 061066 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành

phần tham gia niêm phong, cùng hai hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

Trả lại cho anh Vũ Văn H số tiền 1.757.000 đ (Một triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 543.000 đồng của bị cáo Sìn Văn Huỳnh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 18/2023 ngày 15/02/2023 giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La)

Hiện toàn bộ số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho tang vật của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án— Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sìn Văn H là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan, luật sư có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương